

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST.
Ngày: 26/3/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Huynh.

2. Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
tham gia phiên toà:** Ông Lương Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Thành xét
xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HSST ngày 14 tháng 02 năm 2020.
Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3
năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Hoàng T, (tên gọi khác: Cóc), sinh năm 1994. Hộ khẩu thường trú: Số
403 đường A, tổ 4, khu phố 5, phường B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư
trú: Số 363 đường A, tổ 4, khu phố 5, phường B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên
văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Trọng N và bà Nguyễn Thị
Diệu Tr ; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại.

- Bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (chết sau tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1923.

Địa chỉ: Số 260/TĐ, ấp T , xã C, huyện L , tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H1: Chị Nguyễn Thị Ng , sinh năm
1970.

Địa chỉ: Số 260/TĐ, ấp T , xã C, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo có mặt, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng T có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Vào 21 giờ 35 phút ngày 18/8/2019, T điều khiển xe mô tô biển số 59A3-111.68 lưu thông trên làn đường số 2 thuộc Quốc lộ 51 hướng Vũng Tàu đi thành phố Biên Hòa. Khi đến Km 27 + 900 quốc lộ 51, thuộc xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai thì va chạm với xe mô tô biển số 51Y3-4113 do Nguyễn Văn H điều khiển lưu thông chuyển hướng rẽ trái theo hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa. Hậu quả Nguyễn Văn H bị thương nặng và tử vong tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành.

- Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường thẳng, mặt đường thảm nhựa phẳng có dải phân cách bằng bê tông giữa đường, phân chia đường thành 02 chiều lưu thông. Có lối mở rộng 27m tại dải phân cách. Chiều đường xảy ra tai nạn là chiều lưu thông hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa. Có 04 làn đường.

- Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 227/TT/2019 ngày 03/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đối với Nguyễn Văn H, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, ngực, bụng, lưng và tay chân; Đa hình thái tổn thương: Xây sát da, tụ máu, gãy xương, dập phổi, vỡ gan, vỡ lách, xuất huyết nội tâm mạc, chảy máu.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Chấn thương bụng gây vỡ gan phức tạp nhiều đường thấu vào vùng rốn gan, nứt vỡ lách, tụ máu quanh tH dẫn đến chảy máu ổ bụng, dẫn đến xuất huyết dưới nội tâm mạc; Chấn thương ngực gây dập thùy dưới phổi phải; Kết hợp chấn thương mặt gây gãy xương hàm dưới hai bên.

3. Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: 383,99mg/100ml.

- Tại Kết luận giám định số 4046/C09B ngày 06/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 59A3-111.68 (trượt xước, gãy vành, rách bên phải lớp bánh trước; trượt xước nứt vỡ mặt ngoài bên phải ốp bình xăng) có chiều hướng từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn

vào tâm bánh phù hợp dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 51Y3-4113 (trượt xước, biến dạng bám chất màu đen các chi tiết: Đễ chân trước, thân xe và gậy đễ chân sau; trượt xước, biến dạng tay lái và tay phanh bên phải) có chiều từ trước về sau.

2. Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và các tài liệu kèm theo xác định:

2.1. Phía trước bên phải xe mô tô biển số 59A3-111.68 và phía trước bên phải xe mô tô biển số 51Y3-4113 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

2.2. Khi va chạm xe mô tô biển số 59A3-111.68 có trạng thái chuyển động trên Quốc lộ 51, hướng từ Vũng Tàu đi Biên Hòa, xe mô tô biển số 51Y3-4113 chuyển động theo chiều ngược lại.

3. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện nêu trên với vật khác.

- Tại bản kết luận giám định số 261 ngày 10/9/2019 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai kết luận: Tốc độ xe mô tô biển số 59A3-111.68 không thể xác định được. Lý do: Dựa trên vết cày, vết phanh trên đường không có độ chính xác cao bởi nhiều nguyên nhân, trong đó lực cản gió và các lực cản do ma sát giữa các chi tiết của xe và mặt đường, lực cản do va chạm là các thông số rất khó để tính toán chính xác. Kết quả tính toán do đó thường có giá trị khác so với thực tế;

Vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 59A3-111.68 đã trả lại cho Trần Hoàng T; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A2 ghi tên Trần Hoàng T, chuyển theo hồ sơ vụ án; Riêng xe mô tô biển số 51Y3-4113 do Nguyễn Văn H điều khiển chưa xác minh được chủ sở hữu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSLT ngày 06/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: áp dụng tình tiết người phạm tội tự nguyện, sửa chữa bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được

đại diện người bị hại làm đơn xin bãi nại; bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu: 383,99mg/100ml là vượt mức quy định, các tình tiết này được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoàng T mức án từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 59A3-111.68 đã trả lại cho Trần Hoàng T; Riêng xe mô tô biển số 51Y3-4113 do Nguyễn Văn H điều khiển chưa xác minh được chủ sở hữu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau. 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A2 ghi tên Trần Hoàng T, chuyển theo hồ sơ vụ án đề nghị Tòa án trả lại cho bị cáo Trần Hoàng T.

NH ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị tiến hành xét xử nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Trần Hoàng T có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Lúc 21 giờ 35 phút ngày 18/8/2019 tại Km 27 + 900 quốc lộ 51, thuộc xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, T có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 59A3-111.68 lưu thông không đúng làn đường quy định dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 51Y3-4113 do Nguyễn Văn H điều khiển chuyển hướng qua đường. Hậu quả H bị thương nặng và tử vong tại bệnh viện Đa khoa khu vực Long Thành. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn

công cộng, tính mạng của người khác. Vụ tai nạn do lỗi của bị cáo là lưu thông không đúng làn đường quy định, còn bị hại cũng có một phần lỗi là khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu: 383,99mg/100ml là vượt mức quy định. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đang được tại ngoại và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là cũng đủ răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong; đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại; bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định. Do đó, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A2 Số/No: 790171024722 mang tên Trần Hoàng T do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/01/2017 khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hiện nay đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án. Đối với xe mô tô biển số 59A3-111.68 đã trả lại cho Trần Hoàng T là đúng quy định; Riêng xe mô tô biển số 51Y3-4113 do Nguyễn Văn H điều khiển chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Hoàng T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân **phường B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh** giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về xử lý vật chứng: **Áp dụng** Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A2 Số/No: 790171024722 mang tên **Trần Hoàng T** do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/01/2017 khi bản án có hiệu lực pháp luật. (Hiện nay đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nH được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nH:

- VKSND H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- CCTHA H.Long Thành;
- TAND T.Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu.

Trần Thị Thanh Hoa